

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 07-5-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Quy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Ất.

2. Bà Đỗ Thị Mau.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trô sê Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS, ngày 21 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quang C (Tên gọi khác: B), sinh năm 1978, nội sinh: Tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình ñoă học văñ: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ và bà Vũ Thúy V; có vợ là chị Trần Thị N và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ 14/10/2019 đến ngày 23/10/2019 - có mặt.

**- Bị hại:** Chị Trần Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Tổ 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Thành Đ, chị Võ Thị Yên V, anh Đoàn Chí N, anh Nguyễn Văn Q, anh Vũ Văn T - vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt ñoă sau:

Đặng Quang C và chị Trần Thị N (SN 1986), HKTT: Thôn 5, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, là vợ chồng, có 01 con chung là cháu Đặng Gia K (Sinh năm 2014). Đến năm 2018, C và chị N chuyển đến sống tại tổ 1, phường N, thị xã G (Nay là thành phố G), tỉnh Đắk Nông, chị N làm nhân viên phục vụ của quán cà

phê SweetHome; còn C làm nhân viên của quán Bida 79, bên cạnh quán SweetHome, thuộc tổ 1, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông.

Đầu năm 2019, Đặng Quang C về quê tại tỉnh Thừa Thiên Huế sinh sống và chăm sóc con trai, còn chị Trần Thị N vẫn ở lại G. Cũng từ đây, giữa C và chị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, C nghi ngờ chị N có quan hệ tình cảm nam nữ với người đàn ông khác, nên nhiều lần nói chị N về quê sống cùng C và con trai, nhưng chị N không đồng ý. C đã từng hù dọa sẽ tạt a-xít vào người chị N, sau đó C đến Thành Phố Hồ Chí Minh làm ăn.

Ngày 09/10/2019, Đặng Quang C đón xe khách từ Thành Phố Hồ Chí Minh đến thành phố G, tỉnh Đắk Nông mục đích để theo dõi chị Trần Thị N, thấy chị Nga thường xuyên gặp gỡ, nói chuyện thân mật với một người đàn ông trong quán cà phê nơi chị N làm việc. Do ghen tức nên tối ngày 12/10/2019, C đón xe khách về lại Thành Phố Hồ Chí Minh để thu dọn đồ đạc và lấy 01 chai dung dịch thông cống nhãn hiệu G-Okay (*Chiến mua trước đó để thông cống cho nhà hàng nhưng chưa sử dụng đến*), có chứa thành phần a-xít Sulfuric ( $H_2SO_4$ ), cất vào ba lô và quay lại thành phố G, tỉnh Đắk Nông mục đích để tiếp tục theo dõi và hù dọa chị N để chị N quay về.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/10/2019, Đặng Quang C đến G, thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Huy Hoàng thuộc tổ 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để cất đồ, sau đó đến quán cà phê Blue đối diện quán SweetHome ngồi uống nước để theo dõi chị Trần Thị N. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, C đi ăn tối và uống rượu một mình ở khu vực Bưu điện thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Đến 23 giờ 00 phút ngày 13/10/2019, Đặng Quang C đi bộ về nhà nghỉ Huy Hoàng, trên đường đi Chiến nhặt 01 ly nhựa, loại ly thường dùng để đựng nước pha sẵn, trên ly có in chữ “NGHI ĐÌNH”, thể tích khoảng 300ml rồi đón taxi về phòng lấy chai dung dịch thông cống rồi đi taxi quay lại quán cà phê SweetHome. C để chai dung dịch thông cống ở góc cây phía đối diện quán SweetHome, sau đó đi đến trước cửa quán quan sát thì thấy chị Trần Thị N nói chuyện vui vẻ với người đàn ông lạ. C quay lại lấy chai dung dịch, mở nắp rồi đổ đầy 2/3 chiếc ly nhựa rồi cầm ly nhựa này đi sang quán cà phê SweetHome (*Còn chai dung dịch thông cống C để lại chỗ góc cây ban đầu*). Đến nơi, C ngồi xuống bàn bên phải gần cửa ra vào (*hướng nhìn từ ngoài vào*), đặt ly chứa dung dịch xuống chân ghế và gọi một nhân viên nam của quán ra để gọi nước uống thì nhân viên này thông báo quán đã đóng cửa, nên C nhờ nam nhân viên vào quán báo cho chị Nga biết có người muốn gặp chị N. Khi chị N đứng dậy đi ra nhìn thấy C, chị N quay vào trong và đi thẳng lên tầng 2 của quán. Lúc này, Ch cầm ly chứa dung dịch thông cống đi theo chị N.

Tại tầng 2 của quán, Đặng Quang C gặp chị Trần Thị N, hai người đứng đối diện nhau, cách khoảng 01m. C hỏi chị N “*Giờ nói chuyện không em*” thì chị N im lặng. Nhìn thấy C cầm ly nhựa trên tay chị N hỏi “*Cái chi đó*” nhưng Chiến không trả lời. Sợ sẽ bị C tạt a-xít, vì trước đó C từng đe dọa sẽ tạt a-xít chị Nga, nên chị Nga đi tránh sang phía bên trái C để vào phòng. Khi chị N vừa đi qua thì C dùng tay trái kéo tay chị N lại, chị N giằng tay để thoát ra thì C tiếp tục dùng tay trái giữ

vai trái của chị N, đồng thời tay phải cầm ly chứa dung dịch thông cống đổ theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng gáy, cổ của chị N; dung dịch tiếp xúc với áo, da, chảy xuống phần vai, lưng, mông, tay của chị N và rơi vãi lên mặt sàn nhà, bàn ghế xung quanh gây ra hiện tượng ăn mòn ở quần áo, nệm ghế và bóng ở những phần da tiếp xúc. Bị bỏng rát, Chị N vùng bỏ chạy vào nhà vệ sinh tầng 2 lấy nước dội rửa dung dịch thông cống trên người và hô hoán mọi người cứu giúp. Lúc này C vút ly nhựa xuống sàn nhà và đi xuống tầng 1 thì bị nhân viên của quán cùng một số khách đến uống nước giữ lại, sau đó báo Cơ quan công an đến giải quyết. Còn Chị N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tại Kết luận giám định số 4694/C09B ngày 14/11/2019 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh - Viện Khoa học Hình sự kết luận: Chất lỏng màu đen (*thu trên nền nhà*) đựng trong chai nhựa gửi giám định có chứa thành phần acid Sulfuric ( $H_2SO_4$ ), nồng độ 44,17%. Chất lỏng đựng trong chai nhãn “G-Okay” gửi giám định có chứa thành phần acid Sulfuric ( $H_2SO_4$ ), nồng độ 83,06%. Mẫu vật được tái niêm phong và hoàn trả sau giám định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 20/TgT ngày 03/12/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Chị Trần Thị N bị sẹo bỏng vùng đầu, cổ, thân, tay chân diện tích 19%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%.

Chị Trần Thị N không đồng ý với kết quả giám định, cho rằng tỷ lệ 31% là không đúng thực tế nên đã có đơn yêu cầu giám định lại. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 871/C09B ngày 13/01/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh - Viện Khoa học Hình sự, áp dụng Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Trần Thị Nga như sau:

- Sẹo vùng cằm trái: 05% (Áp dụng Chương 10, phần I, mục 1 và mục 4 của Thông tư).
- Sẹo vùng cổ ngực gây hạn chế vận động cổ mức độ nhẹ: 05% (Áp dụng Chương 10, phần II, mục 1.3.1 của Thông tư).
- Sẹo cánh tay trái mặt ngoài cánh tay và cẳng tay trái: 10% (Áp dụng Chương 10, phần I, mục 1 và Chương 10, phần III, mục 2 của Thông tư).
- Sẹo vùng ngực, lưng, mông: 13% (Áp dụng Chương 10, phần II, mục 2.1 của Thông tư).
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là: 29%.

Chị Trần Thị Nga đồng ý với kết quả giám định lại và từ chối giám định lại lần hai.

**\* Việc thu giữ, tạm giữ mẫu vật, đồ vật, tài liệu:**

- 01 ly nhựa in chữ “NGHI ĐÌNH”, cao 16cm, đường kính đáy 06cm, đường kính miệng ly 09cm, phần thành ly bị cắt 01 mảng có kích thước (16x2)cm, còn dính liền đáy.

- 01 chai nhựa màu tím in chữ “Chai thông cống G-Okay”, có thể tích 900ml, chứa chất lỏng màu trắng đục.

- Mẫu chất lỏng màu đen thu trên sàn nhà của quán cà phê SweetHome, đựng trong chai nhựa.

**\* Xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đối với 01 ly nhựa và 01 chai nhựa màu tím nhãn hiệu O-Kay bên trong chứa chất lỏng được hoàn trả sau giám định là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

**\* Phần dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, Đặng Quang C đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị N số tiền 50.000.000 đồng. Chị N không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Đặng Quang C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Quang C từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội cố ý gây thương tích.

**Việc xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với 01 ly nhựa và 01 chai nhựa màu tím nhãn hiệu O-Kay bên trong chứa chất lỏng được hoàn trả sau giám định là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

**Về bồi thường thiệt hại:** Sau khi sự việc xảy ra, Đặng Quang C đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị N số tiền 50.000.000 đồng. Chị N không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người làm chứng anh Nguyễn Thành Đ, chị Võ Thị Yến V, anh Đoàn C, anh Nguyễn Văn Q, anh Vũ Văn T tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Những người làm chứng này đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt anh

Đệ, chị V, anh N, anh Q, anh T đã không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật -Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Đặng Quang C và chị Trần Thị N là vợ chồng, do C nghi ngờ chị N ngoại tình nên khoảng 23 giờ ngày 13/10/2019, C lấy 01 ly nhựa và 01 chai dung dịch thông cống nhãn hiệu G-Okay có chứa thành phần a-xít Sulfuric ( $H_2SO_4$ ) đến quán cà phê SweetHome. Khi thấy chị Nga nói chuyện với người đàn ông lạ. Chiến dùng tay trái kéo tay chị Nga lại, tay phải cầm ly chứa dung dịch thông cống đổ theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng gáy, cổ của chị Nga; dung dịch tiếp xúc với áo, da, chảy xuống phần vai, lưng, mông, tay của chị Nga và rơi vãi lên mặt sàn nhà, bàn ghế xung quanh gây ra hiện tượng ăn mòn ở quần áo, nệm ghế và bông ở những phần da tiếp xúc. Bị bỏng rát, Chị Nga vùng bỏ chạy vào nhà vệ sinh tầng 2 lấy nước dội rửa dung dịch thông cống trên người và hô hoán mọi người cứu giúp. Lúc này Chiến vứt ly nhựa xuống sàn nhà và đi xuống tầng 1 thì bị nhân viên của quán cùng một số khách đến uống nước giữ lại, sau đó báo Cơ quan công an đến giải quyết. Còn Chị Nga được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành Phố Hồ Chí Minh.

Hậu quả chị Trần Thị Nga bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định tổng tỷ lệ là: 29%.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Đặng Văn Chiến phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

#### **Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:**

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm;*

... ..  
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

... ..  
đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...  
[2] Hành vi của bị cáo Đặng Văn Chiến là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của chị Trần Thị Nga mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có hình phạt tương xứng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Quang Chiến đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, phía bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng bố đẻ bị cáo là ông Đặng Văn Đờ được tặng Huân chương chiến sỹ hạng nhì, hạng ba; Huy chương quân kỳ chiến thắng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Quang Chiến có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, mà không nhất thiết phải đưa ra khỏi cuộc sống xã hội mà cho bị cáo được tự học tập, cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường nơi bị cáo Chiến đang cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[5] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, Đặng Quang Chiến đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị Nga số tiền 50.000.000 đồng. Chị Nga không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 ly nhựa và 01 chai nhựa màu tím nhãn hiệu O-Kay bên trong chứa chất lỏng được hoàn trả sau giám định là công cụ phạm tội (Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông) cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Đặng Quang Chiến phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Quang Chiến phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Chiến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 07/5/2020).

Giao Đặng Quang Chiến cho Ủy ban nhân dân xã Điện Hòa, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục. Gia đình Đặng Quang Chiến có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Đặng Quang Chiến trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Đặng Quang Chiến thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

**2.** Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 ly nhựa và 01 chai nhựa màu tím nhãn hiệu O-Kay bên trong chứa chất lỏng được hoàn trả sau giám định là công cụ phạm tội (*Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông*) do không còn giá trị sử dụng.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Đặng Quang Chiến phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Gia Nghĩa;
- Công an thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Đình Quy**



*Trööðong hôip baûn aùn, qyeát ñònñ ñööðic thi haønh aùn theo quy ñònñ tại Ñieàu 2 Luaät thi haønh aùn daân söi thì ngööðoi ñööðic thi haønh aùn daân söi, ngööðoi phaûi thi haønh aùn daân söi coù qyeàn thoaû thuaän thi haønh aùn, qyeàn yeâu caàu thi haønh aùn, töi nguyeän thi haønh aùn hoaëc bò cööðõng cheá thi haønh aùn theo quy ñònñ tại Ñieàu 6, Ñieàu 7 vaø Ñieàu 9 Luaät thi haønh aùn daân söi; thôpi hieäu thi haønh aùn ñööðic quy ñònñ tại Ñieàu 30 Luaät thi haønh aùn daân söi.*

**CAÙC HOÄI THAÄM NHAÂN  
DAÂN**

**Thăm phán- chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đình Quy**

